

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 1019 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc 14/1C

Đóng xoài, ngày 24 tháng 4 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Điều lệ Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh Bình Phước
khoá I (nhiệm kỳ 2008-2011).

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Thông tư số 01/2004/TT-BNV ngày 15/01/2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 19/6/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cho phép thành lập Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của ông Quách Ái Đức, Chủ tịch Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh Bình Phước tại Tờ trình số 01/TT-TTT ngày 10/02/2009 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 266/TTr-SNV ngày 17/4/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh Bình Phước đã được Đại hội Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh Bình Phước khoá I (nhiệm kỳ 2008-2011) thông qua ngày 30/12/2008.

Điều 2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh Bình Phước, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Như điều 2;
- LĐVP, CV: NC, TTCB;
- Sở Nội vụ: 02 bản;
- Lưu: VT, D/2009/03.



ĐIỀU LỆ

Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh Bình Phước.

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1019/QĐ-UBND
ngày 24/4/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh).

Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh Bình Phước (dưới đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội nghề nghiệp tự nguyện của các thầy thuốc trẻ không phân biệt thành phần chính trị, xã hội, dân tộc, tôn giáo; cùng phấn đấu vì sự nghiệp phát triển của lực lượng thầy thuốc trẻ và sự nghiệp chăm sóc nâng cao sức khoẻ nhân dân. Hội hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hội chịu sự quản lý về chuyên môn của Sở Y tế.

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi và tư cách pháp nhân

- Tên gọi: Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh Bình Phước.
- Hội có tư cách pháp nhân do Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định cho phép thành lập, có con dấu, có tài khoản riêng và có biểu trưng riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Mục đích của Hội

Đoàn kết, tập hợp lực lượng thầy thuốc trẻ trong toàn tỉnh thành một tổ chức xã hội nghề nghiệp để góp phần bồi dưỡng, phát huy tiềm năng tri thức, công sức của thầy thuốc trẻ phấn đấu cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ cộng đồng.

Điều 3. Phạm vi hoạt động và trụ sở làm việc của Hội

- Hội hoạt động trong phạm vi toàn tỉnh Bình Phước.
- Văn phòng làm việc của Hội đặt tại số 880 - Quốc lộ 14, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội

- Đại diện cho lực lượng thầy thuốc trẻ trong các quan hệ trong nước theo quy định của pháp luật, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên.

2. Hỗ trợ thầy thuốc trẻ trong việc phát huy tài năng, trau dồi kiến thức, năng lực công tác, học tập và nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và bản lĩnh nghề nghiệp.

3. Bồi dưỡng tư tưởng, định hướng chính trị, phát triển lực lượng, phát huy vai trò và năng lực của thầy thuốc trẻ trong các hoạt động tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng.

4. Cung cấp, trao đổi thông tin, ý kiến với các nhà thầy thuốc trẻ với các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức xã hội.

5. Bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên trước pháp luật và công luận. Diễn đàn trao đổi thông tin, ý kiến giữa các thầy thuốc trẻ với cơ quan Đảng, Nhà nước, các ngành các cấp, các tổ chức xã hội...

Điều 5. Nguyên tắc và tổ chức hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản, tự trang trải về kinh phí hoạt động và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Đoàn kết tương trợ, hợp tác bình đẳng, hiệp thương dân chủ và thống nhất hành động.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 6. Tiêu chuẩn hội viên

Là công dân Việt Nam từ 20 tuổi đến 45 tuổi, đã tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp về lĩnh vực y học, dược học; đang giảng dạy, nghiên cứu và làm việc tại bệnh viện các tuyến, các trường, các cơ quan y tế trong tỉnh, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện xin gia nhập Hội đều được xét kết nạp làm hội viên của Hội.

Điều 7. Hội viên danh dự, Chủ tịch danh dự

1. Hội có thể mời và công nhận các cá nhân tiêu biểu của ngành y tế có khả năng đóng góp xây dựng Hội làm hội viên danh dự.

2. Hội viên khi quá 45 tuổi nếu có đóng góp tích cực vào các hoạt động của Hội có nguyện vọng tiếp tục sinh hoạt Hội, được tổ chức Hội đồng ý thì được công nhận là hội viên danh dự của Hội.

3. Những cá nhân là hội viên danh dự có khả năng đóng góp quan trọng làm tăng hiệu quả hoạt động của Hội được Ban Chấp hành Hội mời làm cố vấn của Hội.

4. Hội viên danh dự và cố vấn được tham gia các hoạt động của Hội nhưng không tham gia ứng cử, đề cử vào cơ quan lãnh đạo Hội và không tham gia biểu quyết các Nghị quyết của Hội.

5. Hội có thể mời và suy tôn nhà lãnh đạo Đảng, chính quyền của tỉnh có tâm huyết và nhiệt tình giúp đỡ xây dựng, phát triển đội ngũ thầy thuốc trẻ làm Chủ tịch danh dự của Hội.

Điều 8. Nhiệm vụ của hội viên

1. Tham gia sinh hoạt Hội tại một Chi hội ở cấp huyện hoặc ở nơi có tổ chức Hội.

2. Chấp hành nghiêm Điều lệ Hội, Nghị quyết của Đại hội, Quyết định của Ban Chấp hành Hội.
3. Tham gia các hoạt động và hoàn thành tốt các nhiệm vụ mà Hội phân công.
4. Bảo vệ và nâng cao uy tín của Hội; đoàn kết và hợp tác với các hội viên khác để cùng phấn đấu thực hiện mục đích của Hội; tham gia đóng góp vào việc tuyên truyền và vận động phát triển Hội.
5. Đóng hội phí thường niên đủ và đúng hạn (mức đóng hội phí do Đại hội quyết định).

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được tham gia vào các hoạt động của Hội.
2. Được ứng cử, đề cử vào các cơ quan lãnh đạo, được thảo luận biểu quyết các công việc của Hội.
3. Được bồi dưỡng tư tưởng định hướng chính trị; hỗ trợ, giúp đỡ, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm, bản lĩnh nghề nghiệp, trong việc phát huy tài năng, trau dồi kiến thức, năng lực công tác, học tập và nghiên cứu khoa học.
4. Được bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp trước pháp luật và công luận. Tham gia các diễn đàn trao đổi thông tin, ý kiến, đề xuất kiến nghị với các cơ quan Đảng, Nhà nước, các ngành các cấp và các tổ chức xã hội...
5. Được ra khỏi Hội khi không còn nguyện vọng hoặc không có điều kiện tham gia sinh hoạt Hội.

Chương IV CƠ CẤU TỔ CHỨC HỘI

Điều 10. Tổ chức của Hội

1. Hội là thành viên của Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam.
2. Ở các huyện, thị xã và những nơi cần thiết có đủ điều kiện có thể thành lập tổ chức Hội hoặc Chi hội trực thuộc để nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội.

Điều 11. Đại hội

1. Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể hội viên có quyền lực cao nhất Hội. Đại hội đại biểu hoặc Đại hội toàn thể hội viên được tổ chức 3 năm một lần, do Ban Chấp hành triệu tập.

2. Nhiệm vụ của Đại hội

- a) Thảo luận và thông qua báo cáo hoạt động.
- b) Quyết định phương hướng, chương trình hoạt động của Hội và các vấn đề tổ chức của Hội.
- c) Bầu ra Ban Chấp hành Hội; cử đại biểu tham dự Đại hội cấp trên (nếu có).
- d) Đại hội biểu quyết theo nguyên tắc đa số đại biểu có mặt.

Điều 12. Ban Chấp hành Hội

1. Ban Chấp hành Hội là cơ quan lãnh đạo của Hội giữa 2 kỳ Đại hội, do Đại hội bầu ra.

2. Nhiệm vụ quyền hạn của BCH Hội
 - a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội.
 - b) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác, kết hoạch tài chính hàng năm.
 - c) Quyết định Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Hội, Văn phòng Hội và các tổ chức giúp việc của Hội.
 - d) bầu Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội.
 - e) Quyết định cơ cấu, số lượng thành viên Ban Kiểm tra, bầu Trưởng ban và ủy viên Ban Kiểm tra.
 - f) Chuẩn bị nội dung và triệu tập Đại hội.
 - g) Quyết định việc kết nạp hội viên, công nhận hội viên danh dự và xem xét kỷ luật hội viên
 - h) Ban Chấp hành Hội làm việc theo Quy chế và quyết định theo nguyên tắc đa số thành viên dự họp.

Điều 13. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội là người đại diện pháp nhân cao nhất của Hội trong các quan hệ với các cơ quan, tổ chức trong tỉnh, chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Hội và trước pháp luật về chi đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội.

2. Các Phó Chủ tịch Hội là người giúp Chủ tịch Hội thực hiện theo Quy chế của Ban Chấp hành Hội.

Điều 14. Ban Thường trực Hội

Ban Thường trực Hội gồm: Chủ tịch và các Phó Chủ tịch thay mặt cho Ban Chấp hành Hội điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Hội giữa 2 kỳ họp của Ban Chấp hành Hội và hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành Hội.

Điều 15. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban và các ủy viên, giúp Ban Chấp hành Hội kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết và hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành Hội.

2. Trưởng Ban Kiểm tra là người chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Kiểm tra và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Hội.

Điều 16. Quan hệ giữa Hội và Trung ương Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam

1. Hội có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện Điều lệ Hội, các Nghị quyết, Quyết định, các kế hoạch, chương trình công tác theo sự chỉ đạo hướng dẫn của Ban Chấp hành Trung ương Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam đến các tổ chức Hội trực thuộc.

2. Định kỳ báo cáo các hoạt động với Ban Chấp hành Trung ương Hội.

Điều 17. Quan hệ với Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh

Hội hoạt động theo định hướng và được hỗ trợ của Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh. Hội Liên hiệp thanh niên tỉnh có thể giới thiệu cán bộ có trình độ phù hợp, có năng lực, uy tín, phẩm chất đạo đức tốt tham gia Ban Chấp hành Hội.

Chương V TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA HỘI

Điều 18. Tài chính của Hội

1. Các nguồn thu của Hội

- a) Hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ gắn liền với nhiệm vụ của Nhà nước (nếu có).
- b) Thu hội phí từ hội viên.
- c) Các khoản thu do hội viên, các tổ chức, cá nhân ủng hộ.
- d) Từ dự án, chương trình của Hội.
- e) Các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Các khoản chi

- a) Các hoạt động của Hội và cơ quan Thường trực của Hội.
- b) Công tác xã hội.
- c) Khen thưởng.
- d) Đầu tư, xây dựng, mua sắm, sửa chữa tài sản, cơ sở vật chất của Hội.
- e) Chi khác.

Điều 19. Tài sản của Hội

Tài sản của Hội gồm cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho hoạt động của Hội.

Điều 20. Quản lý tài chính, tài sản

Tài chính và tài sản của Hội do Thường trực Hội quản lý, thực hiện theo yêu cầu hoạt động của Hội, đảm bảo nguyên tắc hiệu quả, công khai và phù hợp với quy định của Nhà nước.

Chương VI KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 21. Khen thưởng

1. Hội viên các Chi hội địa phương, các đơn vị trực thuộc và cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động Hội, được Hội xét khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp trên khen thưởng.

2. Ban Chấp hành Hội lập ra các giải thưởng cần thiết để tuyên dương, động viên phát triển phong trào thày thuốc trẻ và các hoạt động chăm sóc sức khoẻ cộng đồng.

Điều 22. Kỷ luật

Hội viên vi phạm pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Hội gây ảnh hưởng đến uy tín của Hội, thì tùy mức độ sẽ bị Ban Chấp hành Hội khiển trách, cảnh cáo, thôi công nhận tư cách thành viên, thôi chức vụ lãnh đạo trong Hội hoặc giải thể đối với đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Quy định giải thể Hội:

1. Hội tự giải thể do:

a) Mục tiêu đã hoàn thành.

b) Hết thời hạn hoạt động.

c) Theo đề nghị của quá $\frac{1}{2}$ tổng số hội viên chính thức.

2. Hội bị giải thể do:

a) Hội không hoạt động liên tục 12 tháng.

b) Khi có Nghị quyết của Đại hội về việc giải thể mà ban lãnh đạo Hội không chấp hành.

c) Hoạt động của Hội vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Thể thức sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội nhất trí thông qua và được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt mới có hiệu lực thi hành.

Điều 25. Hiệu lực thi hành:

1. Những vấn đề liên quan đến hoạt động của Hội chưa được quy định trong Điều lệ này thì được căn cứ vào những quy định tại Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Thông tư số 01/2004/TT-BNV ngày 15/01/2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 88/2003/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác hướng dẫn thi hành.

2. Bản Điều lệ này đã được Đại hội nhiệm kỳ I (2008-2011) Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh Bình Phước nhất trí thông qua ngày 30/12/2008 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

3. Bản Điều lệ này không còn hiệu lực khi Hội ngừng hoạt động hoặc giải thể.

4. Chủ tịch Hội có trách nhiệm tổ chức triển khai nội dung bản Điều lệ này đến tất cả hội viên của Hội./.

